TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2020/HS-ST Ngày 24-4-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Bà Khúc Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 21/5/1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 9, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức D1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Đỗ Thị M1, sinh năm 1957; có vợ là Đào Thị T1, sinh năm 1989; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 09/01/2020 của Công an xã K1, huyện K xử phạt Nguyễn Đức T 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 03/02/2020 Nguyễn Đức T đã thi hành khoản tiền phạt trên; nhân thân: Không có. Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/02/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình U, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 1, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

2. Anh Vũ Hữu H, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn 1, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Đào Quang H1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 2, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, sau khi ngồi chơi uống nước ở khu vực xã K1, huyện K, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đình U, Vũ Hữu H và Đào Quang H1 cùng rủ nhau đến nhà bà Đào Thị T1 ở Thôn 1, xã K1, huyện K để đánh bạc; do biết bà T1 tuổi già sức yếu, sinh sống một mình và gian nhà thờ của gia đình bà T1 luôn mở cửa. Tại đây, T, U, H và H1 cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Cả nhóm lấy 01 bộ bài chắn và 01 chiếc đĩa sứ có sẵn trong gian nhà thờ để đánh bạc. Quy ước đánh bạc ù xuông là 10.000 đồng, ù có dịch thì được thêm 10.000 đồng. Nghĩa là trong một ván bài người nào "ù xuông" thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người được "ù" 10.000 đồng; nếu người được "ù" có thêm các cước sắc như "tôm", "lèo" thì 03 người còn lại mỗi người phải trả thêm cho người được "ù" mỗi cước sắc là 10.000 đồng. Trong khi đánh bạc không ai phải nộp tiền hồ, không tổ chức người canh gác hay cầm đồ tài sản. Đến 01 giờ 05 phút cùng ngày, Công an xã K1 bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc và thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ và số tiền 3.300.000 đồng tại chiếu bạc

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSND-KT ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, sau khi ngồi chơi uống nước ở quán Karaoke M, thuộc thôn 2, xã K1; T và U, H, H1 cùng rủ nhau đến nhà bà T1 ở Thôn 1, xã K1, huyện K để đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền; do biết bà T1 tuổi già sức yếu, sinh sống một mình và gian nhà thờ của gia đình bà T1 luôn mở cửa. Tại đây, cả nhóm lấy 01 bộ bài chắn và 01 chiếc đĩa sứ có sẵn trong gian nhà thờ để đánh bạc. T dùng 1.400.000 đồng đánh bạc, thắng 600.000 đồng, toàn bộ số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc. Trong khi đánh bạc, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. Cả nhóm đánh bạc đến 01 giờ 05 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

- Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đình U, Vũ Hữu H và Đào Quang H1 thống nhất khai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, sau khi ngồi chơi uống nước tại quán Karaoke M tại xã K1 thì U, H, H1 và T cùng thống nhất rủ nhau đến nhà bà T1 để đánh bạc; do biết bà T1 tuổi già sức yếu, sinh sống một mình và gian nhà thờ của gia đình bà T1 luôn mở cửa. Tại đây, cả nhóm lấy 01 bộ bài chắn và 01 chiếc đĩa sứ có sẵn trong gian nhà thờ để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. U dùng 500.000 đồng đánh bạc, thua 100.000 đồng, còn lại 400.000 đồng đã bị thu giữ tại chiếu bạc. H dùng 400.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng, còn lại 200.000 đồng đã bị thu giữ tại chiếu bạc. H1 dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua 300.000 đồng, còn lại 700.000 đồng đã bị thu giữ tại chiếu bạc. Cả nhóm đánh bạc đến 01 giờ 05 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu số tiền 3.300.000 đồng của bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 02/02/2020, Nguyễn Đức T đã có hành vi cùng các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền tại gian nhà thờ gia đình bà Đào Thị T1 với tổng số tiền là 3.300.000 đồng bị bắt quả tang cùng vật chứng. Nguyễn Đức T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, hành vi của Nguyễn Đức T đã thỏa mãn cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân. Đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý phù hợp đối với bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng; gia đình có đơn xin bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập là có cơ sở chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu số tiền 3.300.000 đồng của bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

- 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn; cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, các đối tượng Nguyễn Đình U, Vũ Hữu H và Đào Quang H1 đánh bạc được thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện K đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Ngôi nhà nơi bị cáo và các đối tượng đánh bạc thuộc quyền sở hữu của bà Đào Thị T1; khi bị cáo và các đối tượng đến đánh bạc thì bà T1 nằm ngủ không biết nên không bị xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức T 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng được giao giám sát giáo dục nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (theo biên lai thu tiền số AA.0005587 ngày 20/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- THA hình sự + PC 10 + PV 06;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- UBND xã K1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thanh Huyền